

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2022/DS-ST
Ngày 14/6/2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chung Thị Ngọc.

Bà Lâm Lệ Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86a/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

- Địa chỉ: Số 02, Láng Hạ, Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đức D, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh thành phố Hà Tiên, Kiên Giang.

- Địa chỉ: phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang; là nguyên đơn.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Dương: Bà Tranh Thị Kiều O, chức vụ: Phó Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Ngân hàng N – Chi nhánh thành phố Hà Tiên. Có mặt

Bị đơn: Bà Lý Tố P, sinh năm 1983. Vắng mặt

- Địa chỉ: Khu phố 5, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/7/2021 và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng N trình bày: Vào ngày 25/10/2018, bà Lý Tố P đến Ngân hàng N– Chi nhánh thành phố Hà Tiên ký hợp đồng tín dụng số 7711-LAV-201802162 vay 120.000.000 đồng, thời hạn 60 tháng, lãi suất 12%/năm, hạn trả cuối cùng ngày 22/10/2023, với mục đích sử dụng vốn vay mua sắm vật dụng sinh hoạt, lãi phải trả định kỳ 03 tháng/lần vào ngày 25 hàng tháng.

Vào ngày 12/7/2019, bà Lý Tố P đến Ngân hàng N – Chi nhánh thành phố Hà Tiên ký hợp đồng tín dụng số 7711-LAV-201901744 với số tiền vay là 50.000.000 đồng, thời hạn 12 tháng, lãi suất 11%/năm, hạn trả cuối cùng ngày 12/7/2020, hình thức vay thấu chi.

Tuy nhiên đến ngày 08/7/2021 bà P không trả nợ gốc và lãi cho ngân hàng đúng định kỳ theo 02 hợp đồng tín dụng đã ký, ngân hàng có nhiều lần nhắc nhở nhưng bà P không thanh toán. Tính đến ngày 14/6/2022, bà P còn nợ theo hợp đồng tín dụng số 7711-LAV-201802162 ngày 25/10/2018 vốn gốc 91.200.000 đồng và tiền lãi là 39.029.249 đồng; Theo hợp đồng tín dụng số 7711-LAV-201901744 ngày 12/7/2019 vốn gốc 6.316.306 và tiền lãi là 1.624.080 đồng. Nay ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà P thanh toán số nợ này cho Ngân hàng tính đến ngày 14/6/2022 tổng số tiền là 138.169.635 đồng, trong đó vốn gốc là 97.516.306 đồng và tiền lãi 40.653.329 đồng, yêu cầu bà P tiếp tục chịu lãi theo hợp đồng từ ngày 15/6/2022 cho đến khi thanh toán hết số nợ.

Bị đơn bà Lý Tố P vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án của thẩm phán, hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng. Vụ án vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, bị đơn không thực hiện đúng quyền nghĩa vụ của mình. Về quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và quá trình tranh luận tại phiên tòa, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà P phải thanh toán cho ngân hàng số tiền 138.169.635 đồng trong đó vốn gốc là 97.516.306 đồng và tiền lãi 40.653.329 đồng, bà P phải chịu lãi

theo hợp đồng từ ngày 15/6/2022 cho đến khi thanh toán hết số nợ. Về án phí dân sự sơ thẩm buộc bà P phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án có quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn bà Lý Tố P cư trú tại khu phố 5, phường B, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Trong thời gian thụ lý giải quyết, bà Lý Tố P đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, triệu tập tham gia phiên họp bà P đều vắng mặt, ngày 08/4/2022 Tòa án tiến hành lập biên bản phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai tài liệu chứng cứ và ghi nhận ý kiến của Ngân hàng, Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bà P. Tòa án đưa vụ án ra xét xử vào ngày 13/5/2022 nhưng bị đơn là bà P vắng mặt lần thứ nhất không lý do nên phiên tòa phải hoãn và ấn định xét xử lại vào ngày hôm nay là ngày 14/6/2022 theo quyết định hoãn phiên Tòa số 26/2020/QĐST-DS ngày 13/5/2022, bà P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên Tòa lần 2 nhưng vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung: Xét hợp đồng tín dụng số 7711-LAV-201802162 ngày 25/10/2018 và hợp đồng Tín dụng số 7711-LAV-201901744 ngày 12/7/2019 giữa Ngân hàng N – Chi nhánh thành phố Hà Tiên và bà Lý Tố P là hợp pháp và phù hợp quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự. Trong quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay, giải ngân cho bà P tổng số tiền 170.000.000 đồng là phù hợp quy định tại Điều 465 Bộ luật dân sự. Sau khi nhận được tiền thì bà P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng là vi phạm quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Do bà P đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện đúng nghĩa vụ của bên vay nên cần buộc bà P thanh toán cho Ngân hàng Số tiền còn nợ theo hợp đồng Tín dụng số 7711-LAV-201802162 ngày 25/10/2018 vốn gốc 91.200.000 đồng và tiền lãi là 39.029.249 đồng; Theo hợp đồng Tín dụng số 7711-LAV-201901744 ngày 12/7/2019 vốn gốc 6.316.306 và tiền lãi là

1.624.080 đồng. Tổng cộng là 138.169.635 đồng, trong đó vốn gốc là 97.516.306 đồng và tiền lãi 40.653.329 đồng. Bà P chịu lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 15/6/2022 cho đến khi thanh toán hết số nợ.

Về án phí: Áp dụng các Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết về án phí lệ phí Tòa án; bà Lý Tố P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các vào các Điều 429, 463, 465, 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức dụng; Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N. Buộc bà Lý Tố P phải trả cho Ngân hàng N số tiền còn nợ theo hợp đồng Tín dụng số 7711-LAV-201802162 ngày 25/10/2018 số tiền nợ gốc 91.200.000 đồng và tiền lãi là 39.029.249 đồng; Theo hợp đồng Tín dụng số 7711-LAV-201901744 ngày 12/7/2019 số tiền nợ gốc 6.316.306 và tiền lãi là 1.624.080 đồng, tổng cộng là 138.169.635 đồng (một trăm ba mươi tám triệu một trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm ba mươi lăm đồng), trong đó vốn gốc là 97.516.306 đồng (chín mươi bảy triệu năm trăm mười sáu nghìn ba trăm lẻ sáu đồng) và tiền lãi 40.653.329 đồng (bốn mươi triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn ba trăm hai mươi chín đồng), buộc bà P chịu lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 15/6/2022 cho đến khi thanh toán hết số nợ.

2. Về án phí: Bà Lý Tố P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 6.908.481 đồng (Sáu triệu chín trăm lẻ tám nghìn bốn trăm tám mươi một đồng).

Trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.040.821 đồng (ba triệu không trăm bốn mươi nghìn tám trăm hai mươi một đồng) theo biên lai thu tiền số 0000307 ngày 23/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP Hà Tiên;
- Chi cục THADS TP.Hà Tiên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Phương

